

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **341/2017/HS-PT**

Ngày: 16 – 11 – 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: ông Doãn Đình Quyền, ông Y Phi Kbuôr

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Trang. Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Bích Thủy. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 294/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Nho H về tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 174/HSST ngày 24/8/201 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Bị cáo: Nguyễn Nho H. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã E, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Nho Đ (Đã chết); Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1955; Bị cáo có vợ là: Đinh Thị H, sinh năm: 1989 và 02 con nhỏ; Con lớn sinh năm: 2009, con nhỏ sinh năm: 2010. Hiện đều trú tại: Thôn T, xã E, huyện L, tỉnh Đắk Lắk;

Nhân thân: Ngày 24/02/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”, (Bản án số 05/2017/HS-ST).

Ngày 20/11/2016, cùng đồng bọn có hành vi Trốn khỏi nơi giam. Ngày 05/12/2016 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P, Nguyễn Công N đang bị tạm giam theo lệnh giam của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Dương Văn T, Nguyễn Nho H đang bị tạm giam theo lệnh giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk. Tại buồng giam số 2, khu A4 Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk.

Chiều ngày 19/11/2016, trong lúc P cầm song sắt thông gió trên cửa buồng giam số 2 để tập thể dục, thì phát hiện các song sắt bị han rỉ, có thể bẻ rời ra được. P nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam, P rủ Dương Văn T, Nguyễn Công N và Nguyễn Nho H phá cửa bỏ trốn, thì tất cả đồng ý. Khoảng 16^h00' ngày 19/11/2016, H dùng tay giật gãy 2 song sắt cửa buồng giam số 2 (01 đoạn dài 9,5 cm và 01 đoạn dài 29,4 cm), tạo ra một lỗ hổng. Tuy nhiên, lỗ hổng này không đủ để chui ra ngoài, nên tất cả rủ nhau phá cửa buồng giam, P và N dùng 02 đoạn sắt trên cạy thử vào khe cửa nhưng không được. Do đến giờ ăn cơm chiều và sợ bị phát hiện, nên H đặt 2 song sắt này lại vị trí cũ rồi ăn cơm. Sau khi ăn cơm chiều, cả bốn lấy màn xé ra bện thành dây nhằm mục đích dùng các sợi dây này làm dây đu xuống bỏ trốn. Đến khoảng 18^h00' cùng ngày, sau khi bện dây xong, H lại dùng tay giật 02 đoạn song sắt này ra, P lấy 02 cục đá ở phần nền nhà bị hỏng dùng làm công cụ phá cửa rồi cả bốn cùng nhau đẩy cửa. N dùng đoạn song sắt cạy vào khe cửa. Khi cửa hở đến đâu thì P dùng các vật dụng có trong phòng gồm sách, đá chèn vào rồi tiếp tục đẩy và cạy. Khoảng 30 phút sau, khoen cửa buồng giam số 2 bị bung ra. Sau đó, cả bốn ra sân phơi nắng phía trước buồng giam quan sát và quyết định nạo vữa ở phần tường giáp buồng giam số 1 để tạo lỗ hổng chui ra. Để thực hiện việc nạo vữa này H và T đứng dưới kiệu N và P đứng trên vai dùng bàn chải đánh răng, song sắt và miếng vỡ của khoen cửa nạo. Trong quá trình nạo vữa, N dùng cái mèn cột 2 đầu vào thanh lam tạo ra như một cái võng ngồi để nạo. Nạo đến khoảng 21^h00' cùng ngày, thấy không hiệu quả, nên tất cả chuyển sang nạo vữa ở phần giáp buồng giam số 3 và cũng như lúc đầu H và T đứng dưới kiệu N và P ở trên, sử dụng các dụng cụ như lúc đầu nạo vữa. Quá trình nạo vữa, cả bốn phát hiện thấy thanh lam áp sát tường buồng giam số 3 không phải làm bằng bê tông mà làm bằng hồ vữa, nên thực hiện khoảng 30 phút thì phá được thanh lam này đưa vào buồng giam cất dấu. Sau khi gỡ được thanh lam này cả bốn thay nhau thử chui đầu qua, thì P, N và H chui lọt đầu, riêng T đầu to nên không chui lọt đầu. Vì vậy, cả bốn vào phòng, P nói T ở lại nhưng T sợ bị xử lý, nên P nói để P trói T lại tạo hiện trường giả (việc P và T nói chuyện với nhau N và H không nghe thấy), thì T đồng ý, nên P dùng dây màn đã bện sẵn trong phòng trói chân tay T lại và dùng khăn nhét vào miệng T. Rồi cả bốn ra sân phơi nắng N thử chui trước thì vướng phần ngực, nên xuống lại. Với ý định muốn cho cả T trốn cùng, nên cả bốn lại quay sang nạo vữa ở tường giáp phòng giam số 1, đồng thời để thuận tiện việc nạo vữa, P nói với H vào gỡ trói cho T để T phụ giúp việc nạo vữa. Tuy nhiên, nạo đến 04^h30' ngày 20/11/2016 thấy không tạo được lỗ hổng có thể chui ra được, nên tất cả bốn quyết định chui thử lại lỗ hổng đã tạo ra giáp buồng giam số 3. H và T đứng dưới để N đứng lên vai ép người và cuối cùng chui qua được, sau đó đến P và cuối cùng là H chui ra do T trợ giúp. Khi ở trên lam, N nói T đưa cho một cái mèn và dây bện từ vải màn mang theo rồi cùng P, H đi ra đầu dây nhà A4 (trên buồng giam số 1) rồi dùng dây màn cột một đầu mèn vào thanh lam trên buồng giam số 1, đầu còn lại buông xuống đất thay nhau tụt xuống đất. Sau đó P, N và H chạy đến bờ rào thép gai ở đầu dây nhà này, P dùng tay gỡ dây thép gai rồi dùng tay kéo dẫn tạo lỗ hổng để cả bốn chui ra. Tiếp theo đến hàng rào cao khoảng 4 – 5m, phía trên có dây kẽm gai, thấy không thể leo qua lối này nên cả bốn đi bộ đến chỗ chòi gác, quan sát thấy không có người canh gác, nên cả bốn đi theo đường cầu thang lên rồi lấy rèm che cửa trong chòi gác cột với quần dài thun của H đang mặc tạo thành sợi dây, một đầu cột vào lan can cầu thang, đầu còn lại thả xuống đất thay nhau tụt xuống. Sau đó cả bốn

leo qua hàng rào cao khoảng 2m bao quanh trại thoát ra ngoài, rồi đi bộ theo đường mòn bên hông trại ra đường Quốc lộ 14, cả bọn đi bộ về hướng phường X. Ngay sau đó, Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk đã tổ chức truy tìm. Đến 06^h30' ngày 20/11/2016, tất cả bị Công an phường X bắt giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nho H phạm tội "*Trốn khỏi nơi giam, giữ*".

Áp dụng khoản 1 Điều 311, điểm p khoản 1 Điều 46; Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 1999. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Khóa 14 và Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nho H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Tổng hợp với Bản án số 163/2017/HSPT ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 20 (Hai mươi) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/10/2016.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn P, Dương Văn T, Nguyễn Công N; về xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2017, bị cáo Nguyễn Nho H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1].Lời khai của bị cáo Nguyễn Nho H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 19/11/2016, tại buồng giam số 02, khu A4 Trại giam Công an tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Nho H cùng với Trần Văn P, Dương Văn T, Nguyễn Công N đã phá cửa, lam buồng giam để trốn khỏi trại giam, đến 06 giờ 30 phút, ngày 20/11/2016 thì bị phát hiện bắt giữ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2].Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đang bị tạm giam về hành vi "Hiếp dâm trẻ em", do sợ bị xử lý nặng nên bị cáo đã cùng đồng bọn trốn khỏi nơi giam, giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt nghiêm

khắc đối với bị cáo là cần thiết. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân của bị cáo để cân nhắc khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nho H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 311, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Khóa 14 và khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nho H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*”. Tổng hợp với hình phạt 18 (Mười tám) năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*” tại Bản án số 163/2017/HS-PT ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 20 (Hai mươi) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 21/10/2016.

2/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nho H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp. B;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp. B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
-
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Đình Quyền

Y Phi Kbuôr

Lưu Thị Thu Hường

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyền, ông Y Phi Kbuôr.

Căn cứ vào các Điều 199, 222, 247 và khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; Ngày 16/11/2017 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Nguyễn Nho Hiệp phạm tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

2. Về hình phạt: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nho Hiệp. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 311, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Khóa 14 và khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nho Hiệp 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Tổng hợp với hình phạt 18 (Mười tám) năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” tại Bản án số 163/2017/HS-PT ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 20 (Hai mươi) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 21/10/2016.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Nho Hiệp phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Đình Quyền

Y Phi Kbuôr

Lưu Thị Thu Hương